

4

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 606 /BKHĐT-TH

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2015

V/v Giải quyết kiến nghị của  
cử tri gửi tới kỳ họp thứ 8,

Quốc hội khoá XIII  
VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

**CÔNG VĂN ĐẾN**  
Giờ ..... ngày 03/2/2015 .....  
Kính chuyển: ..... V. III .....

Kính gửi: Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố  
trực thuộc Trung ương.

Theo yêu cầu của Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội (văn bản số 488/BDN ngày 05/12/2014, 510/BDN ngày 26/12/2014) và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (văn bản số 10245/VPCP-V.III, 10251/VPCP-V.III ngày 22/12/2014 của Văn phòng Chính phủ) đề nghị trả lời các kiến nghị của cử tri, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nghiên cứu và trả lời các kiến nghị thuộc lĩnh vực kế hoạch và đầu tư của cử tri địa phương gửi tới Kỳ họp thứ 8, Quốc hội Khoá XIII.

Kính gửi Đồng chí các nội dung trả lời tại Phụ lục kèm theo để trả lời cử tri được biết. / 25

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- Ban Dân nguyện (UBTVQH);
- Chủ nhiệm VPQH;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Bộ trưởng Bộ KH&ĐT;
- Sở KH&ĐT tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu VT, Vụ THKTQD.



Bùi Quang Vinh

Tỉnh Kiên Giang



**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI GỬI TỚI  
KỶ HỢP THỨ TÁM, QUỐC HỘI KHÓA XIII LIÊN QUAN ĐẾN LĨNH VỰC  
KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

(Kèm theo văn bản số 606 /BKHĐT-TH ngày 30 tháng 01 năm 2015  
của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

**Kiến nghị 1 (STT 8, 98 theo văn bản số 488/BDN):**

*Cử tri đề nghị sớm ban hành văn hành văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn để có cơ sở triển khai thực hiện hiệu quả. Đồng thời đối với các tỉnh còn nhiều khó khăn, đề nghị Trung ương hàng năm hỗ trợ kinh phí thực hiện các chính sách theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP của Chính phủ.*

**Trả lời:**

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Thông tư 05/2014/TT-BKHĐT ngày 30/9/2014 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 210/2013/NĐ-CP. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Thông tư số 14/2014/TT-BNNPTNT ngày 28/4/2014 và Thông tư số 43/2014/TT-BNNPTNT ngày 18/11/2014 để thực hiện Nghị định.

Về kinh phí hỗ trợ các tỉnh để thực hiện Nghị định số 210/2013/NĐ-CP, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang tích cực phối hợp với các bộ, ngành liên quan báo cáo cơ quan có thẩm quyền về nguồn vốn thực hiện Nghị định. Đề nghị các tỉnh khẩn trương thực hiện việc xúc tiến đầu tư, lập danh mục đề nghị hỗ trợ theo quy định tại Điều 9 Thông tư 05/2014/TT-BKHĐT.

**Kiến nghị 2 (STT 5 theo văn bản số 10245/VPCP-V.III):**

*Vùng kinh tế trọng điểm vùng đồng bằng sông Cửu Long đã được thành lập và phê duyệt tại Quyết định số 492/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 245/QĐ-TTg giao các Bộ, ngành có liên quan nghiên cứu, xây dựng và trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành một số cơ chế, chính sách đặc thù nhằm thực hiện những mục tiêu và nhiệm vụ đã đề ra trong quy hoạch... nhưng đến nay, các cơ quan liên quan được giao nhiệm vụ vẫn chưa ban hành. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành sớm ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù để*

## Tỉnh Kiên Giang

*tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh vùng kinh tế trọng điểm theo quyết định đã phê duyệt. R*

### **Trả lời:**

Tại Quyết định 492/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án thành lập Vùng kinh tế trọng điểm Vùng Đồng bằng sông Cửu Long đã nêu các giải pháp thúc đẩy phát triển Vùng. Chính phủ hiện đã và đang triển khai đồng bộ các giải pháp đó, cụ thể:

Ưu tiên vốn ODA cho Vùng để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, tiếp tục đầu tư vốn Trái phiếu Chính phủ cho các công trình quan trọng, phân bổ vốn ngân sách nhà nước theo Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011 – 2015 có tính điểm ưu tiên cho Vùng kinh tế trọng điểm Đồng bằng sông Cửu Long (Cần Thơ 50 điểm, 3 tỉnh còn lại mỗi tỉnh 10 điểm).

Việc ban hành chính sách đặc thù đối với Vùng Kinh tế trọng điểm ĐBSCL nhằm thúc đẩy sự phát triển của các tỉnh trọng điểm là cần thiết. Tuy nhiên do các cơ chế, chính sách chủ yếu được quy định tại các văn bản Luật, Nghị định, vì vậy, việc ban hành các văn bản quy định chính sách đặc thù riêng trong phạm vi văn bản Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sẽ không quy định được những chính sách, cơ chế đặc thù đủ mạnh và cần thiết.

### **Kiến nghị 3 (STT 23 theo văn bản số 10245/VPCP-V.III):**

*Cử tri cho rằng, trong thời gian qua Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan đã ban hành rất nhiều chính sách, cơ chế về lĩnh vực khoa học và công nghệ. Tuy nhiên, số lượng doanh nghiệp vừa và nhỏ có thể tiếp cận các chính sách, thông tin khoa học và công nghệ còn rất hạn chế. Đề nghị Chính phủ sớm có chiến lược hỗ trợ khu vực doanh nghiệp vừa và nhỏ, để đổi mới công nghệ và nâng cao năng lực cạnh tranh. R*

### **Trả lời:**

Về hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, hiện nay Chính phủ đã ban hành 09 chính sách/chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học và công nghệ như hỗ trợ nghiên cứu, thử nghiệm sản phẩm mới, đổi mới công nghệ, hỗ trợ thông tin công nghệ, phát triển thị trường công nghệ, phát triển tài sản trí tuệ, nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa, phát triển doanh nghiệp công nghệ cao... và giao Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì thực hiện. Tuy nhiên,

## Tỉnh Kiên Giang

kết quả hỗ trợ vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu trợ giúp phát triển của các DNNVV.

Một trong những giải pháp để nâng cao hiệu quả thực hiện các chính sách hỗ trợ DNNVV, bao gồm hỗ trợ đổi mới công nghệ là hiện nay Bộ Kế hoạch và Đầu tư với vai trò cơ quan giúp Chính phủ quản lý nhà nước về trợ giúp phát triển DNNVV đang đề xuất Chính phủ nghiên cứu xây dựng Luật hỗ trợ DNNVV. Việc xây dựng một luật chung về hỗ trợ DNNVV vừa đảm bảo tính đồng bộ của các chính sách, vừa có tính hiệu lực pháp lý cao nhất cũng như thúc đẩy việc thực thi. Theo đó, một trong những nội dung quan trọng là hỗ trợ DNNVV đổi mới, sáng tạo, ứng dụng công nghệ trong sản xuất kinh doanh. Định hướng đối tượng hỗ trợ nên ưu tiên tập trung vào khu vực các doanh nghiệp trong các ngành sản xuất có lợi thế cạnh tranh quốc gia, có ứng dụng đổi mới sáng tạo, định hướng xuất khẩu, doanh nghiệp trong các chuỗi giá trị, cụm liên kết tạo giá trị gia tăng cao. Đồng thời đề xuất áp dụng và phát triển các công cụ hỗ trợ tiên tiến đã được thực hiện thành công trên thế giới như vườn ươm doanh nghiệp, các quỹ đầu tư mạo hiểm...qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh của các DNNVV./.